TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HNGĐST
Ngày: 05-02-2024
V/v: Tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU – TP CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà **Võ Hồng Thúy**

Các Hội thẩm nhân dân: 1./ **Bà Nguyễn Minh Phương**

2./ **Ông Đinh Quyết Thắng**

Thư ký phiên toà: Bà **Lê Ngọc Lam Điền** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử công khai vụ án thụ lý số: 263/2023/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2023 về việc "*Tranh chấp ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 908/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/12/2023; Quyết định hoãn phiên toà số 17/QĐST-HNGĐ ngày 09/01/2024 ấn định lại ngày xét xử 05/02/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Trần Văn S**, sinh năm: 1979. (Có Đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: số 76 ấp A, xã Đông Thuận, huyện TL, TP. Cần Thơ.
- Bị đơn: Bà **Châu Thị Thúy H**, sinh năm: 1984. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Hẻm 2 Mậu Thân, phường X, quận NK, TP. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn – ông Sén trình bày: Bà Châu Thị Thúy H và ông Trần Văn S tự nguyện tìm hiểu và tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Uỷ Ban Nhân Dân phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 125 ngày 24/08/2007. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, càng về sau giữa ông bà đã bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm, dẫn đến thường xuyên tranh cãi. Sau nhiều lần tìm các biện pháp để hàn gắn nhằm duy trì quan hệ hôn nhân, nhưng không đạt được kết quả như mong muốn, vì vậy ông Trần Văn S xin được ly hôn với bà Châu Thị Thúy H, chấm dứt quan hệ hôn nhân về mặt pháp lý.

- *Về con chung:* không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phía bị đơn - bà Châu Thị Thúy H: Vắng mặt không thể trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Châu Thị Thúy H và ông Trần Văn S tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Uỷ Ban Nhân Dân phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 125 ngày 24/08/2007 theo quy định pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn có hộ khẩu thường trú tại quận Ninh Kiều, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có Đơn yêu cầu xét xử vắng mặt do ông Sén đi làm ở xa không đi lại được, đồng thời Toà án xét xử vắng mặt bị đơn do đã tống đạt hợp lệ nhiều lần vẫn vắng mặt không lý do nên được niêm yết xét xử vắng mặt hợp lệ theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố Tụng Dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Nội dung vụ kiện:

- Về hôn nhân: Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn. Xét qua ý kiến trình bày và tại Đơn khởi kiện, cho thấy cuộc sống hôn nhân của ông Trần Văn S và bà Châu Thị Thuý Hồng có sự bất đồng về quan điểm sống, đời sống hôn nhân không hòa hợp hạnh phúc, dẫn đến mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng gay gắt. Toà án đã tiến hành phiên hoà giải đoàn tụ hàn gắn tình cảm nhưng ông và bà vắng mặt, không thiết tha việc hàn gắn đoàn tụ hôn nhân. Điều này cho thấy, mâu thuẫn trong đời sống hôn nhân của ông, bà là có thật và đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, yêu cầu xin ly hôn của ông Trần Văn S đối với bà Châu Thị Thúy H là có căn cứ để chấp nhận.

- Về con chung: không có, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

- Về tài sản chung, nợ chung: ông Sén xác định không có nên không đặt ra xem xét đồng thời do xét xử vắng mặt bà Châu Thị Thúy H, nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[3] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Theo quy định của Luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Điều 39 Khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228, 238 và Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự ;

Các Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Trần Văn S đối với bà Châu Thị Thúy H.

- *Về con chung*: không có, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

- *Tài sản chung, nợ chung*: không có nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ tách ra giải quyết thành vụ kiện khác.

Về án phí: Ông Trần Văn S phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chuyển tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001305 ngày 04/7/2023 thành án phí.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Nơi nhận:
-VKSND quận Ninh Kiều;
-Thi hành án quận Ninh Kiều;
-TAND TP Cần Thơ;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

VÕ HỒNG THÚY